

Số: 709/KH-CHK

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả qua đường hàng không năm 2024

Thực hiện Quyết định số 123/QĐ-BGTVT ngày 02/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) ban hành Kế hoạch hành động phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2024, Cục Hàng không Việt Nam (Cục HKVN) ban hành Kế hoạch phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả qua đường hàng không năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ Giao thông vận tải về công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các đơn vị nhằm phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các đối tượng buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa bằng đường hàng không. Trọng tâm là kiểm soát chặt các nhóm mặt hàng cấm, hàng hóa ảnh hưởng đến an ninh hàng không, an ninh trật tự, an toàn xã hội, như: vũ khí, ma túy, vật liệu nổ, tiền giả, tài liệu phản động, động vật hoang dã, vàng, rượu, thuốc chữa bệnh...

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác quản lý của các đơn vị, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan quản lý nhà nước và các cấp quản lý, nhân viên của các doanh nghiệp về những nguy hại của buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đối với kinh tế - xã hội, an ninh trật tự, an toàn của cộng đồng, sức khỏe của người dân.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, phân công nhiệm vụ cụ thể; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc và tập trung nguồn lực triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ được giao; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai các văn bản, các quy định của pháp luật về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tới cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan quản lý nhà nước và các cấp quản lý, nhân viên của các doanh nghiệp nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, không bao kê, tiếp tay, chứa chấp hàng lậu, không tiêu dùng hàng lậu, hàng giả.

Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời và hiệu quả giữa các lực lượng chức năng, các đơn vị có liên quan trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Chỉ đạo, quản lý công tác đấu tranh ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng qua đường hàng không quyết liệt, thường xuyên, liên tục. Xác định công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

2. Chủ động phòng ngừa để hạn chế tối đa hành vi vi phạm về vận chuyển hàng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là đối với các chuyến bay quốc tế, các địa bàn trọng điểm.

3. Kiểm tra, rà soát chặt chẽ, hoàn thiện quy trình kiểm soát an ninh nội bộ; kiểm tra soi chiếu an ninh hàng không; xếp, dỡ, đưa hàng hóa lên, xuống tàu bay tại các cảng hàng không, sân bay; mang đồ vật vào, ra các khu vực hạn chế.

4. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu, hệ thống quản lý nếu để xảy ra buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực phụ trách.

5. Tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức các quy định của pháp luật về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cho đội ngũ quản lý các cấp và nhân viên về các quy định của pháp luật đối với hành vi thực hiện và tiếp tay cho hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

6. Chủ động phối hợp với các lực lượng có liên quan trong thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực hàng không.

7. Tích cực, chủ động, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các lực lượng chức năng, các cơ quan đơn vị của ngành hàng không trong đấu tranh ngăn chặn buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý phục vụ đặc lực cho công tác quản lý và giám sát hoạt động hàng không dân dụng cũng như góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

9. Kịp thời khen thưởng, biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đồng thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nội quy của cơ quan, đơn vị đối với những trường hợp vi phạm.

III. CÁC GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Ngoài các nhiệm vụ chung nêu trên, các cơ quan, đơn vị lưu ý các nhiệm vụ cụ thể sau:

I. Cảng vụ hàng không miền Bắc, miền Trung, miền Nam

Triển khai thực hiện và giám sát công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thuộc khu vực quản lý.

Yêu cầu các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong khu vực cảng hàng không, sân bay cam kết thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải và Cục Hàng không Việt Nam về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Tăng cường kiểm tra, giám sát tại các vị trí nhạy cảm như điểm kiểm tra an ninh hàng không; khu vực phục vụ hành lý, hàng hóa; khu vực sửa chữa, bảo dưỡng tàu bay; khu vực phục vụ tập kết đồ vật, dụng cụ của suất ăn phục vụ trên tàu bay nhất là các chuyến bay quốc tế; trên tàu bay... nhằm kịp thời phát hiện bắt giữ khi có hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá bằng đường hàng không.

2. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn

Phối hợp chặt chẽ với đơn vị chức năng của Bộ Công an, Tổng cục Hải quan và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tổ chức tập huấn cho lực lượng an ninh hàng không nhận biết hàng giả, kiến thức, kỹ năng chống buôn lậu;

- Kịp thời trao đổi thông tin, tình hình liên quan đến buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn làm cơ sở cho việc phối hợp kiểm tra, đấu tranh ngăn chặn và xử lý vi phạm;

- Kiểm soát chặt chẽ người và phương tiện, đồ vật ra, vào và hoạt động tại các khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay.

4. Các hãng hàng không Việt Nam

Tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức các quy định của pháp luật, chính sách không vận chuyển và không tiếp tay cho vận chuyển hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ hoặc hàng hóa không rõ xuất xứ đến các tổ chức, cá nhân liên quan. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền trong nội bộ không sử dụng hàng giả, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, không tiếp tay cho các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo an toàn thực phẩm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; qua đó vận động người lao động tố giác các đối tượng có hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để kịp thời ngăn chặn, xử lý.

Chỉ đạo Đoàn bay, Đoàn tiếp viên, các bộ phận thường xuyên làm nhiệm vụ tại cảng hàng không, sân bay làm tốt công tác kiểm soát an ninh nội bộ, kiểm soát thường xuyên, chặt chẽ tổ bay khi làm nhiệm vụ, quán triệt và yêu cầu tổ bay chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong hoạt động hàng không.

Chỉ đạo bộ phận An ninh hàng không và các bộ phận liên quan của Hãng tập trung phân tích, đánh giá tình hình, xác định trọng điểm về: thời gian, chuyến bay, chặng bay, đối tượng, phương thức, thủ đoạn hoạt động để phối hợp với lực lượng Hải quan, lực lượng kiểm soát an ninh hàng không có biện pháp kiểm tra chặt chẽ đối với các chuyến bay, đối tượng cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh của đơn vị.

Tích cực, chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng của Bộ Công an, Tổng cục Hải quan để nắm thông tin về đối tượng, thủ đoạn buôn lậu nhằm kịp

thời bổ sung các biện pháp cụ thể trong công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của đơn vị.

5. Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, cung ứng suất ăn, xăng dầu, sửa chữa bảo dưỡng tàu bay, hàng hóa và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khác tại các cảng hàng không, sân bay

Kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, đồ vật của đơn vị mình khi ra, vào hoạt động tại khu vực hạn chế cảng hàng không, sân bay nhằm ngăn chặn việc thực hiện và tiếp tay cho hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, trong đó lưu ý:

- Các đơn vị bảo dưỡng tàu bay kiểm tra chặt chẽ người, đồ vật phục vụ bảo dưỡng khi thực hiện bảo dưỡng ngoại trường; kiểm soát chặt chẽ người, đồ vật mang lên tàu bay phục vụ bảo dưỡng nội trường và thực hiện nghiêm túc quy định kiểm tra an ninh hàng không trước khi bàn giao tàu bay
- Các đơn vị phục vụ suất ăn kiểm soát chặt chẽ người, đồ vật dụng cụ thu hồi sau chuyến bay đặc biệt là các chuyến bay quốc tế;
- Các đơn vị phục vụ mặt đất phối hợp với lực lượng kiểm soát an ninh hàng không kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất đối với nhân viên bốc xếp, vệ sinh tàu bay; khu vực tập kết rác sau chuyến bay;
- Các đơn vị phục vụ hàng hóa phối hợp với đơn vị chức năng của Hải quan tổ chức những lớp bồi dưỡng kiến thức về hành vi buôn lậu; phân biệt hàng thật, hàng giả để ngăn ngừa từ khâu chấp nhận vận chuyển hàng hóa. Phối hợp với lực lượng kiểm soát an ninh hàng không kiểm tra chặt chẽ quy định mang đồ vật vào/ra khu vực hạn chế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị lập kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện nghiêm các nội dung được phân công trong Kế hoạch này.

2. Công tác báo cáo:

Các cơ quan đơn vị gửi báo cáo về Cục HKVN như sau:

- Báo cáo hàng tháng (số liệu từ ngày 16 tháng trước liền kề đến hết ngày 15 của tháng báo cáo): **Trước ngày 16 hàng tháng;**
- Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm (số liệu từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến hết ngày 15 tháng 6 năm 2024): **Trước ngày 16 tháng 6 của năm 2024;**
- Báo cáo tổng kết năm (số liệu từ ngày 16 tháng 12 năm 2023 đến hết ngày 15 tháng 12 năm 2024): **Trước ngày 16 tháng 12 năm 2024.**

Trong trường hợp vì lý do bất khả kháng, các cơ quan, đơn vị chưa tổng hợp đủ số liệu của những ngày gần kề ngày báo cáo (nếu có), yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải bổ sung những số liệu đó vào kỳ báo cáo liền kề sau.

- Trong thời gian tăng cường phục vụ Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo theo văn bản số 7447/CHK-ANHK ngày 25/12/2023 của Cục HKVN về việc triển khai thực hiện cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả dịp trước, trong và sau tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024;

- Nội dung, hình thức, biểu mẫu báo cáo theo Quyết định số: 01/QĐ-BCĐ389 ngày 04/01/2018 của Trường Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Báo cáo được gửi bản chính thức theo quy định về văn thư và bản điện tử về hòm thư avsec@caa.gov.vn.

3. Giao Phòng An ninh hàng không - Cục HKVN đơn đốc, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả báo cáo Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Cục trưởng Cục HKVN theo quy định.

Liên hệ: Đ/c Lưu Tuấn Kiên Chuyên viên Phòng An ninh hàng không, SĐT: 0976234566.

(Tài liệu kèm theo: Quyết định số 123/QĐ-BGTVT ngày 02/02/2024 của Bộ Giao thông vận tải và Quyết định số 01/QĐ-BCĐ389 ngày 04/01/2018 của Trường Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả). *Tu*

Nơi nhận:

- Bộ GTVT (để báo cáo);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng;
- Tổng cục Hải quan (để phối hợp);
- Văn phòng Đảng ủy Cục Hàng không Việt Nam;
- Thanh tra Cục Hàng không Việt Nam;
- Các CVHK: Miền Bắc, miền Trung, miền Nam;
- Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP;
- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP;
- Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;
- Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn;
- Các Hãng hàng không Việt Nam;
- Các Công ty cung cấp dịch vụ hàng không;
- Trang Thông tin điện tử Cục HKVN;
- Lưu: VT, ANHK (01) LTK (60). *✓*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Hồng Cẩm

Số: 123 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Bộ Tài chính (Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo 389 Quốc gia);
- Tổng cục Hải quan;
- Các Sở GTVT;
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu VT, Vtái.



Nguyễn Xuân Sang

KẾ HOẠCH
PHÒNG CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI
VÀ HÀNG GIẢ NĂM 2024 CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 123 /QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 02 năm 2024
của Bộ Giao thông vận tải)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

- Quán triệt thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và Bộ Giao thông vận tải về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; đấu tranh, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, thuộc các lực lượng chức năng, xây dựng nội bộ trong sạch, vững mạnh. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả công tác.

- Xác định đối tượng, tuyến, địa bàn, hàng hóa trọng điểm; tăng cường kiểm soát tại các khu vực cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường biển, đường sông, đường hàng không và các đường mòn, lối mở, khu vực tập kết hàng hóa gần biên giới, các chợ đầu mối, các trung tâm thương mại, đại lý, cửa hàng tạp hóa...; phân công rõ trách nhiệm quản lý, kiểm soát địa bàn cho từng cơ quan chức năng thuộc địa phương và của trung ương đóng tại địa bàn; kiểm soát các hành vi lợi dụng sản phẩm giao dịch thương mại điện tử, mua, bán online, mạng xã hội (facebook, zalo...) để kinh doanh hàng cấm, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tiếp tục duy trì triển khai thực hiện Quyết định số 382/QĐ-BGTVT ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch 410/KH-BCĐ389 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại xăng dầu.

- Tiếp tục triển khai quán triệt, tổ chức thực hiện Kế hoạch số 11/KH-BCĐ 389 của Ban chỉ đạo 389 quốc gia về tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, sản xuất, kinh doanh thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền tại văn bản số 9485/BGTVT-VT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải tới các đơn vị có liên quan.

- Tiếp tục duy trì công tác triển khai thực hiện Quyết định số 1928/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 399/KH-BCĐ389 ngày 10 tháng 10 năm 2020 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về việc tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong hoạt động thương mại điện tử.

- Tiếp tục duy trì công tác triển khai thực hiện Quyết định số 1611/QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Kế hoạch tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua cảng hàng không quốc tế.

- Tiếp tục duy trì công tác triển khai thực hiện Kế hoạch số 92/KH-BCĐ389 ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các tuyến biên giới, vùng biển và địa bàn nội địa.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ngăn chặn nhập lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát tốt dịch bệnh, phát triển chăn nuôi bền vững, bảo đảm nguồn cung thực phẩm.

- Xác định công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và các cán bộ công chức, viên chức trong ngành Giao thông vận tải.

- Tăng cường tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức tới các tổ chức, cá nhân các quy định của pháp luật, chính sách không vận chuyển hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ hoặc hàng hóa không có xuất xứ rõ ràng; trong đó có nội dung phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan kiểm soát chặt chẽ tại các đầu mối giao thông (bến xe, nhà ga, cảng...) và các trạm kiểm tra tải trọng phương tiện.

- Tạo chuyên môn rõ nét, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng của ngành giao thông vận tải với các ngành chức năng khác trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời và hiệu quả giữa các lực lượng chức năng, người dân, các cơ quan thông tin báo chí tham gia công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tăng cường xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về vận chuyển hàng lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Đặc biệt là người đứng đầu để xảy ra buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

- Hạn chế và ngăn chặn kịp thời có hiệu quả các hành vi vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các tuyến đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng không và hàng hải.

- Tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Xác định đối tượng, tuyến, địa bàn, hàng hóa trọng điểm; tăng cường kiểm soát tại các khu vực cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường biển, đường sông, đường hàng không và các đường mòn, lối mờ, khu vực tập kết hàng hóa gần biên giới, các chợ đầu mối, các trung tâm thương mại... Phân công rõ trách nhiệm quản lý, kiểm soát địa bàn cho từng cơ quan theo đúng chức năng.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo 389 Quốc gia và các cơ quan chức năng có liên quan khi có yêu cầu.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Triển khai thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ở các chuyên ngành; nắm vững diễn biến tình hình để kịp thời giải quyết triệt để hiện tượng lợi dụng loại hình vận chuyển hàng lậu, gian lận thương mại và hàng giả, kém chất lượng. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chống buôn lậu thuốc lá; Quyết định số 05/QĐ-BCĐ389 ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Kế hoạch 410/KH-BCĐ389 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại xăng dầu...; Quyết định số 1676/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đợt cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 của Bộ Giao thông vận tải.

Xây dựng phương án tổ chức lực lượng, phương tiện và duy trì kiểm soát chặt chẽ khu vực biên giới; tăng cường kiểm soát tuyến đường bộ từ biên giới vào nội địa để ngăn chặn hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng; tăng cường phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả là nhóm mặt hàng cấm, hàng hóa ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng nhập khẩu có điều kiện, có thuế suất cao và các mặt hàng tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán như: thực phẩm, rượu, bia, thuốc lá, bánh kẹo, hoa quả, ma túy, vũ khí, pháo nổ, ngoại tệ, xăng dầu, gia súc, gia cầm, hàng điện tử, mỹ phẩm, thời trang cao cấp...

Cụ thể đối với từng chuyên ngành như sau:

1. Cục Đường bộ Việt Nam

1.1. Trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ chương trình xây dựng và ban hành các văn bản QPPL của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp soạn thảo cần bổ sung các nội dung trọng tâm của công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có liên quan.

1.2. Trong chỉ đạo điều hành, phối hợp tổ chức thực hiện

Cán bộ công chức, viên chức thuộc các cơ quan đơn vị trong ngành đường bộ cần coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt, để từ đó trong công

tác chỉ đạo điều hành thường xuyên đưa ra được các nội dung nhiệm vụ, biện pháp để thực hiện triển khai công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng khác trong, ngoài địa bàn kiểm soát hải quan như: biên phòng, công an, quản lý thị trường, kiểm dịch, y tế... để kiểm tra kiểm soát hoạt động vận tải tại các đầu mối giao thông như: bến xe, bãi đỗ xe, cửa khẩu quốc tế, các tuyến vận tải hành khách trong nước và quốc tế, vận tải hàng hóa liên vận quốc tế.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện việc tuyên truyền có hiệu quả.

- Tăng cường tiếp nhận, xử lý thông tin. Trong trường hợp phát hiện những đối tượng có hành vi, biểu hiện vận chuyển hàng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cần nhanh chóng có biện pháp xử lý kịp thời, trường hợp không thuộc phạm vi thẩm quyền xử lý thì phải thông báo ngay cho các cơ quan có chức năng liên quan trên địa để xử lý kịp thời.

- Phối hợp với Hiệp hội vận tải ô tô địa phương để có các hình thức tuyên truyền hiệu quả đến các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bến xe và trạm dừng nghỉ trên địa bàn.

1.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật nhà nước về công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Đối tượng tuyên truyền: các đơn vị vận tải, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe.

- Tuyên truyền, biểu dương những điển hình về đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tuyên truyền, phổ biến những vụ việc, vụ án điển hình về các loại tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại để khuyến cáo, răn đe.

1.4. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Chủ động xây dựng kế hoạch để tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để có biện pháp phát hiện, ngăn chặn những hành vi vi phạm về vận chuyển hàng giả, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ hoặc không rõ nguồn gốc xuất xứ, động vật hoang dã...

- Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra tại bến xe, bãi đỗ xe, các đầu mối giao thông, cửa khẩu quốc tế và các đơn vị vận tải nhằm ngăn chặn, phòng chống có hiệu quả.

1.5. Chỉ đạo các Sở Giao thông vận tải thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo quy định.

2. Cục Đăng kiểm Việt Nam

- Tăng cường kiểm tra kiểm soát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn phương tiện tự ý thay đổi kích thước, bố trí các khoang chở hàng nhằm mục đích chở hàng lậu.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra, kiểm soát công tác kiểm tra chất lượng phương tiện nhập khẩu; đối với phương tiện đang lưu hành tiếp tục thực hiện tăng cường công tác kiểm tra, nâng cao chất lượng kiểm định đối với ô tô khách.

3. Cục Hàng không Việt Nam

- Xác định công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành hàng không.

- Chủ động phòng ngừa để hạn chế tối đa hành vi vi phạm về vận chuyển hàng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong hoạt động hàng không cả trong nước và quốc tế.

- Kiểm tra, rà soát chặt chẽ quy trình soi chiếu an ninh hàng không, xếp, dỡ, đưa hàng hóa lên tàu bay tại các cảng hàng không, sân bay.

- Trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực phụ trách.

- Tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức các quy định của pháp luật, chính sách không vận chuyển và không tiếp tay cho vận chuyển hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ hoặc hàng hóa không rõ xuất xứ đến các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Chỉ đạo công tác đấu tranh ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng qua đường hàng không.

- Chủ động phối hợp với các lực lượng có liên quan trong thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực hàng không.

- Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành công tác phối hợp với các lực lượng chức năng của ngành hàng không với các ngành chức năng khác trong đấu tranh ngăn chặn buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý phục vụ đắc lực cho công tác quản lý và giám sát hoạt động hàng không dân dụng cũng như góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Các cảng vụ hàng không:

+ Triển khai thực hiện và giám sát công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thuộc khu vực quản lý.

+ Yêu cầu các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong khu vực cảng hàng không, sân bay cam kết thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ và Bộ Giao thông vận tải và Cục Hàng không Việt Nam về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam:

+ Phối hợp chặt chẽ với đơn vị chức năng của Bộ Công an, Tổng cục Hải quan để tổ chức tập huấn cho lực lượng an ninh hàng không nhận biết hàng giả, kiến thức, kỹ năng chống buôn lậu.

+ Kiểm soát chặt chẽ người và phương tiện, đồ vật ra, vào và hoạt động tại các khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay.

- Các hãng hàng không Việt Nam (Viet Nam airlines, Vietjet Air, Bamboo, Jetsta Pacific, Vasco...) chỉ đạo Đoàn bay, tiếp viên rà soát nội bộ, thường xuyên kiểm soát tổ bay khi làm nhiệm vụ, quán triệt và yêu cầu tổ bay chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong hoạt động hàng không.

- Các Doanh nghiệp cung ứng suất ăn, xăng dầu, sửa chữa bảo dưỡng tàu bay, hàng hóa và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ khác tại các cảng hàng không, sân bay kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, đồ vật của đơn vị mình khi ra, vào hoạt động tại cảng hàng không, sân bay nhằm ngăn chặn việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Cục Hàng hải Việt Nam

- Tăng cường tuyên truyền rộng rãi bằng nhiều hình thức tới các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hàng hải các quy định của pháp luật, chính sách không vận chuyển hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ hoặc không có xuất xứ rõ ràng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thường xuyên tại các cảng biển, đặc biệt là tại các địa bàn trọng điểm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa ra, vào cảng biển; chú ý các mặt hàng pháo nổ, hàng điện tử, xăng dầu, thuốc lá, rượu bia, động vật quý hiếm.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức người lao động tham gia kiểm tra, kiểm soát nhận biết các mặt hàng cấm, ma túy, vũ khí, tài liệu phản động, chất nổ, pháo, động vật hoang dã, gỗ, xăng dầu, than, khoáng sản, rác thải, ngoại tệ, vàng, rượu ngoại, thuốc lá ngoại, đường, ô tô, máy móc thiết bị, điện tử, điện lạnh đã qua sử dụng, thực phẩm chức năng, thực phẩm chế biến công nghệ, sữa, rượu, phân bón, thóc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, phân bón, xăng dầu, ga, gia súc, gia cầm, bánh-mứt kẹo, thủy sản tươi sống.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng (Hải quan, Biên phòng và các cơ quan liên quan) trong công tác kiểm tra, kiểm soát tại các cảng biển và các trạm kiểm tra tải trọng phương tiện; kiên quyết từ chối cấp phép cho các phương tiện vận chuyển hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ, không có xuất xứ rõ ràng rời cảng biển.

- Các doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng biển, vận tải biển phải chịu trách nhiệm về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trong bốc, xếp và vận chuyển tại đơn vị mình.

5. Cục Đường sắt Việt Nam

- Tổ chức quán triệt và phổ biến toàn bộ nội dung chương trình hành động của Ban chỉ đạo phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả Bộ Giao thông vận tải tới toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị biết để thực hiện.

- Triển khai kịp thời các nội dung, chương trình hành động của Ban chỉ đạo phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả Bộ Giao thông vận tải.

- Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác điều hành, phối hợp với các cơ quan chức năng của ngành GTVT và các ngành chức năng khác cùng chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực vận tải đường sắt. Đặc biệt trên các tuyến đường sắt nói chung và tuyến Đồng Đăng-Hà Nội nói riêng.

- Hạn chế và ngăn chặn kịp thời có hiệu quả các hành vi vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực GTVT nói chung và lĩnh vực vận tải đường sắt nói riêng.

6. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam

- Tổ chức lớp tập huấn về đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động mà đặc biệt là đội ngũ cảng vụ viên làm nhiệm vụ kiểm tra phương tiện thủy ra, vào các cảng, bến thủy nội địa, trước mắt tại hai khu vực phía Bắc và phía Nam.

- Chi cục Đường thủy nội địa khu vực, Cảng vụ Đường thủy nội địa, Đơn vị thực hiện công tác bảo trì đường thủy nội địa tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền tới các chủ phương tiện thủy, chủ cảng, bến thủy nội địa về việc đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; từ chối, không vận chuyển, bốc xếp hàng hóa không rõ nguồn gốc, hàng cấm vận chuyển, hàng lậu, hàng giả.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tổ chức hội nghị trao đổi, tuyên truyền về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đối với các chủ phương tiện thủy, chủ cảng, bến thủy nội địa và các thương nhân trên địa bàn.

- Đặc biệt, đối với công tác làm thủ tục cho phương tiện thủy ra, vào các cảng, bến, cảng vụ viên làm thủ tục phải kiểm tra hóa đơn, chứng từ liên quan đến hàng hóa xuất, nhập, nếu có đủ và hợp pháp mới được làm thủ tục pho phương tiện vào bốc, dỡ hàng; tuyệt đối không làm thủ tục cho phương tiện vào cảng, bến khi hóa đơn, chứng từ liên quan đến hàng hóa chưa đúng hoặc xuất xứ chưa rõ ràng; nhất là trong thời gian trước các dịp lễ, Tết, lễ hội truyền thống tại các địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Cục quản lý chuyên ngành và các cơ quan, đơn vị ngành GTVT căn cứ phạm vi chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch này, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;

2. Chế độ báo cáo:

- Báo cáo công tác hàng tháng: gửi về Bộ Giao thông vận tải chậm nhất vào ngày 18 hàng tháng; tình hình, kết quả, số liệu thống kê từ ngày 16 tháng trước liền kề đến hết ngày 15 của tháng báo cáo.

- Báo cáo công tác 6 tháng đầu năm: gửi về Bộ Giao thông vận tải chậm nhất vào ngày 20 tháng 6 của năm báo cáo; tình hình từ ngày 16 tháng 12 năm trước liền kề đến hết ngày 15 tháng 6 của năm báo cáo; kết quả số liệu thống kê tháng 6 của năm báo cáo.

- Báo cáo tổng kết năm: gửi về Bộ Giao thông vận tải chậm nhất vào ngày 20 tháng 12 của năm báo cáo; tình hình từ ngày 16 tháng 12 năm trước liền kề đến hết ngày 15 tháng 12 của năm báo cáo; số liệu thống kê tháng 12 của năm báo cáo.

- Trong thời gian nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 (từ ngày 08 tháng 02 năm 2024 đến hết ngày 14 tháng 02 năm 2024), các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo nhanh kết quả phát hiện, bắt giữ, xử lý các vụ việc về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả về Bộ Giao thông vận tải và qua hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

(Về nội dung, hình thức, biểu mẫu báo cáo ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-BCĐ389 ngày 04/01/2018 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả)

3. Giao Vụ Vận tải Bộ Giao thông vận tải là cơ quan thường trực chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp báo cáo và triển khai thực hiện Kế hoạch trong toàn ngành./.

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chế độ báo cáo của Ban Chỉ đạo quốc gia
chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ**

Căn cứ Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 389/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-BCĐ389 ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Quyết định số 264/QĐ-BCĐ389 ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 31/QĐ-BCĐ389;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ báo cáo của Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo 389 quốc gia).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2026/QĐ-BCĐ389 ngày 20 tháng 8 năm 2014 của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về quy định chế độ báo cáo của Ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 3. Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; Trưởng Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Văn phòng

Thường trực Ban Chi đạo 389 quốc gia, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức liên quan
chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Nguyễn Xuân Phúc – TTgCP (để b/c);
- Đ/c Trương Hòa Bình – PTTg Thường trực Chính phủ, Trưởng BCD 389 quốc gia (để b/c);
- Lưu: VT, VPTT (TTL -20b).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



[Handwritten signature]

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
Đinh Tiến Dũng

QUY ĐỊNH
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO CỦA BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA
CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01 /QĐ-BCĐ389 ngày 04 /01/2018
của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định chế độ, nội dung, hình thức, biểu mẫu báo cáo về tình hình, kết quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan, gồm: Báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề, báo cáo nhanh, báo cáo thông tin quản lý địa bàn.

2. Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành; Ban chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các địa phương); Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, địa phương; các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm chấp hành thực hiện chế độ báo cáo này.

Điều 2. Nguyên tắc báo cáo

1. Báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng yêu cầu về nội dung, hình thức, thời gian.

2. Chấp hành các quy định pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II
CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Báo cáo định kỳ

1. Nội dung báo cáo và thống kê

Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý và tình hình thực tế để xây dựng báo cáo:

1.1. Đánh giá, dự báo tình hình hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả:

a) Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; công tác quản lý, điều tiết thị trường.

b) Phân tích, đánh giá về tình hình hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: tính chất, mức độ, phương thức, thủ đoạn, đối tượng, địa bàn, tuyến trọng điểm, hiện tượng, vụ việc nổi cộm; chủng loại hàng hóa; loại hình vi phạm chủ yếu...

1.2. Kết quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả:

- a) Công tác xây dựng pháp luật, cơ chế chính sách;
- b) Các kế hoạch, chương trình, phương án đấu tranh;
- c) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, cảnh báo, đôn đốc của đơn vị;
- d) Công tác quán triệt, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia;
- đ) Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành;
- e) Công tác phối hợp lực lượng, hợp tác trong và ngoài nước;
- g) Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng;
- h) Công tác tiếp nhận, xử lý, quản lý thông tin đường dây nóng;
- i) Công tác khen thưởng, kỷ luật.

1.3. Thống kê kết quả phát hiện, bắt giữ, xử lý vi phạm:

a) Số vụ vi phạm bị phát hiện, bắt giữ, xử lý: thống kê số vụ, trị giá hàng hóa và số đối tượng vi phạm từ những vụ việc phát hiện, bắt giữ (kỳ báo cáo) liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Kết quả xử lý hành chính: thống kê kết quả xử lý vi phạm hành chính của những vụ việc đã phát hiện, bắt giữ liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

c) Kết quả xử lý hình sự: thống kê kết quả xử lý hình sự của những vụ việc đã phát hiện, bắt giữ liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Quyết định này.

d) Hàng hóa vi phạm: thống kê hàng hóa vi phạm từ những vụ việc phát hiện, bắt giữ (kỳ báo cáo) liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Quyết định này.

e) Thống kê một số vụ việc điển hình từ những vụ việc phát hiện, bắt giữ (trong kỳ báo cáo) liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Ưu tiên thống kê đối với những vụ việc liên quan các mặt hàng: ma túy; vũ khí, công cụ hỗ trợ; pháo nổ; động vật hoang dã; gỗ; tài liệu phản động; xăng dầu; than; khoáng sản; phân bón; rượu, bia, thuốc lá; rác thải; hàng giả theo Phụ lục số 5 ban hành kèm theo Quyết định này.

Đối với Bộ, ngành phải thống kê đầy đủ số liệu của các đơn vị theo ngành dọc và các Đơn vị trực thuộc. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải thống kê đầy đủ số liệu của các đơn vị chức năng tại địa phương.

Số liệu báo cáo thống kê theo cách cộng tổng mỗi chỉ tiêu; đơn vị tính trị giá là triệu đồng. Việc thống kê phải đảm bảo đầy đủ số liệu của các lực lượng tại địa phương và đầy đủ tiêu chí của biểu mẫu (không thêm, bớt các cột trong

biểu mẫu; thống kê đầy đủ số liệu của các lực lượng tại địa phương và đầy đủ tiêu chí của biểu mẫu).

1.4. Kết quả chủ yếu, nổi bật của các lực lượng chức năng tại địa phương

a) Bộ đội Biên phòng;

b) Cảnh sát biển;

c) Công an;

d) Hải quan;

e) Quản lý thị trường

f) Thuế

g) Kiểm lâm

h) Lực lượng khác.

1.5. Phương hướng công tác:

a) Dự báo tình hình;

b) Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần thực hiện trong thời gian tiếp theo;

1.6. Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị.

Đối với vướng mắc về chế độ, chính sách cần nói rõ văn bản, điều khoản, qui phạm, và đề xuất sửa đổi.

2. Thời hạn báo cáo

2.1. Báo cáo công tác hàng tháng: gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia chậm nhất vào ngày 20 hàng tháng; tình hình, kết quả, số liệu thống kê từ ngày 16 tháng trước liền kề đến hết ngày 15 của tháng báo cáo.

2.2. Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm: Gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia chậm nhất vào ngày 23 tháng 6 của năm báo cáo; tình hình từ ngày 16 tháng 12 năm trước liền kề đến hết ngày 15 tháng 6 của năm báo cáo; kết quả số liệu thống kê tháng 6 của năm báo cáo.

2.3. Báo cáo tổng kết năm: Gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia chậm nhất vào ngày 25 tháng 12 của năm báo cáo; tình hình từ ngày 16 tháng 12 năm trước liền kề đến hết ngày 15 tháng 12 của năm báo cáo; số liệu thống kê tháng 12 của năm báo cáo.

3. Thẻ thức báo cáo:

3.1. Báo cáo định kỳ được xây dựng trên cơ sở tuân thủ đúng thẻ thức theo hướng dẫn tại đề cương và các biểu mẫu kèm theo Quyết định này.

3.2. Các phụ lục kèm theo báo cáo, yêu cầu cán bộ lập biểu ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại liên lạc vào phía dưới mỗi phụ lục.

4. Nội dung thông tin báo cáo định kỳ, thống kê số liệu không nằm trong danh mục bí mật Nhà nước; được gửi và nhận qua hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

Điều 4. Báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề, báo cáo vụ việc điều tra, xử lý vi phạm

Khi có yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ công tác của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia thì các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan chức năng liên quan có trách nhiệm báo cáo, cụ thể :

1. Báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của Ban chỉ đạo 389 quốc gia và đề nghị của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

2. Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo 389 quốc gia có văn bản đề nghị báo cáo, hoặc cử cán bộ trực tiếp làm việc, thu thập thông tin, tài liệu.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nhận văn bản đề nghị báo cáo, có trách nhiệm phân công cán bộ tiếp nhận, báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu. Tạo điều kiện cho cán bộ Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia sử dụng các thiết bị, phương tiện cần thiết để tác nghiệp, thu thập thông tin, tài liệu liên quan.

4. Thời hạn báo cáo

4.1. Đối với các thông tin, tài liệu, số liệu sẵn có trong hồ sơ, cơ sở dữ liệu thì báo cáo, cung cấp trong thời gian nhanh nhất nhưng không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

4.2. Đối với thông tin, tài liệu cần có quá trình thu thập, phân tích, xử lý thì không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. Trừ trường hợp đặc biệt do hai bên cùng trao đổi, thống nhất.

5. Căn cứ nội dung báo cáo, thủ trưởng đơn vị phát hành báo cáo xác định mức độ Mật.

Điều 5. Báo cáo nhanh

1. Khi phát hiện, bắt giữ vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả nghiêm trọng, có tính chất phức tạp; có hàng hóa, tang vật vi phạm là hàng cấm; hàng hóa tác động xấu đến chính sách quản lý kinh tế,... hoặc khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Văn phòng Thường trực thì các đơn vị thành viên, Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan chức năng có trách nhiệm báo cáo nhanh vụ việc.

2. Nội dung báo cáo ngắn gọn, thể hiện khái quát diễn biến vụ việc, các tiêu chí yêu cầu phải có gồm: Thời gian, địa điểm; đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; đối tượng vi phạm; hành vi vi phạm; tang vật vi phạm; kết quả xử lý ban đầu, tư liệu hình ảnh (nếu có); tên, số điện thoại liên lạc của cán bộ xây dựng báo cáo.

3. Nội dung thông tin báo cáo nhanh không nằm trong danh mục bí mật Nhà nước; được gửi và nhận qua hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia; hoặc bằng văn bản gửi về Văn phòng Thường trực.

4. Thời hạn báo cáo: Trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện, bắt giữ, xử lý vụ việc. Trường hợp các lực lượng ở xa, hiện không có kết nối mạng internet thì không quá 48 giờ kể từ thời điểm phát hiện, bắt giữ, xử lý.

Điều 6. Báo cáo thông tin quản lý địa bàn

Ban Chỉ đạo 389 các địa phương định kỳ hàng năm (hoặc khi có sự thay đổi thông tin) chỉ đạo thực hiện chế độ Báo cáo trao đổi thông tin quản lý địa bàn trên cơ sở cập nhật các tiêu chí sau:

1. Thông tin về Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố

1.1. Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Cơ quan Thường trực.

1.2. Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389; Cơ quan Thường trực.

1.3. Danh sách các thành viên Ban Chỉ đạo 389; Cơ quan Thường trực; cán bộ trực tiếp làm công tác tổng hợp, báo cáo:

- Họ và tên; chức vụ; cơ quan, đơn vị công tác; số điện thoại cơ quan, số fax; số điện thoại di động; email, website (nếu có).

1.4. Số điện thoại đường dây nóng; cán bộ quản lý đường dây nóng (họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác).

2. Kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố

2.1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai: ban hành các Kế hoạch, Chuyên đề, Chỉ thị, Công điện, văn bản chỉ đạo về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2.2. Kết quả nhận diện các tuyến, địa bàn, lĩnh vực, tụ điểm, mặt hàng trọng điểm; đối tượng, nhóm đối tượng, cơ quan, tổ chức tham gia; phương thức thủ đoạn hoạt động.

2.3. Kết quả công tác bắt giữ, xử lý vi phạm trong kỳ.

2.4. Công tác khen thưởng, kỷ luật

- Khen thưởng: Tổng số khen thưởng, hình thức khen thưởng.

- Kỷ luật: Tổng số kỷ luật, hình thức kỷ luật.

3. Đánh giá, nhận xét và đề xuất của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, thành phố

- Đánh giá, nhận xét về kết quả quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Bộ, ngành, địa phương trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Đánh giá, nhận xét về tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn, lĩnh vực, ngành quản lý, phụ trách.

- Nguyên nhân và giải pháp thực hiện.

4. Báo cáo định kỳ 1 năm hoặc khi có yêu cầu của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

5. Báo cáo thông tin quản lý địa bàn phát hành theo chế độ MẬT, được gửi bằng văn bản về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia chậm nhất vào ngày 25 tháng 12 hàng năm.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo 389 Bộ, ngành, địa phương

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, cơ quan chức năng thuộc và trực thuộc quán triệt, chấp hành thực hiện nghiêm các qui định về chế độ báo cáo tại Quyết định này.

2. Xây dựng báo cáo định kỳ; báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề, báo cáo vụ việc điều tra, xử lý vi phạm; báo cáo nhanh; báo cáo thông tin quản lý địa bàn theo qui định tại Quyết định này.

Điều 8. Trách nhiệm của Cơ quan Thường trực và các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, địa phương

1. Các đơn vị chức năng là thành viên Ban Chỉ đạo 389 Bộ, ngành, địa phương

- Tổng hợp tình hình, kết quả, số liệu về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo chức năng, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xây dựng báo cáo của đơn vị. Báo cáo phải được lãnh đạo đơn vị ký ban hành theo đúng thể thức, nội dung qui định.

- Gửi file điện tử qua hệ thống báo cáo trực tuyến (đối với báo cáo định kỳ và báo cáo nhanh), bản gốc lưu tại đơn vị.

- Quản lý, sử dụng tài khoản, mật khẩu của đơn vị để truy cập hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, địa phương

- Chỉ đạo triển khai, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thành viên thực hiện chế độ báo cáo theo qui định tại Quyết định này;

- Tổng hợp tình hình, kết quả, số liệu về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các đơn vị thành viên để xây dựng báo cáo trình Trưởng ban, Phó trưởng ban (được ủy quyền) ký ban hành.

- Quản lý, sử dụng tài khoản, mật khẩu của đơn vị để truy cập hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

3. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia

- Quản lý, vận hành hệ thống báo cáo trực tuyến của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

- Tổng hợp tình hình, kết quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Xây dựng báo cáo định kỳ 6 tháng, tổng kết năm của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia trình Phó trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia ký ban hành và các báo cáo theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện chế độ báo cáo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, địa phương, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 các Bộ, ngành, địa phương, Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định, chế độ báo cáo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

2. Các vướng mắc trong quá trình thực hiện yêu cầu các đơn vị, cá nhân kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo 389 quốc gia để sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
Đình Tiến Dũng

**MẪU ĐỀ CƯƠNG NỘI DUNG BÁO CÁO ĐỊNH KỶ CÔNG TÁC
CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ**
(kèm theo Quyết định số: *01 /QĐ-BCĐ389* ngày *04* tháng *01* năm *2018*
của Phó Trưởng Ban thường trực Ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian
lận thương mại và hàng giả)

UBND, BỘ, NGÀNH
BAN CHỈ ĐẠO 389 BỘ, NGÀNH,
ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-..... ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO

**Kết quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả
(tháng, 6 tháng, năm...)**

I. Khái quát tình hình

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương trong kỳ báo cáo để tiến hành đánh giá các diễn biến nổi bật trên các lĩnh vực quản lý gồm:

1. Tình hình an ninh, chính trị, xã hội, kinh tế, văn hóa;
2. Tình hình xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh;
3. Tình hình thị trường, giá cả hàng hóa;
4. Tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả,...

Cần tập trung phân tích, làm rõ những đặc điểm, xu hướng thay đổi về mặt hàng, tuyến, địa bàn, phương thức, thủ đoạn, đối tượng vi phạm, vụ việc nổi cộm tình chất phức tạp... liên hệ với kết quả thanh kiểm tra, phát hiện, bắt giữ, xử lý các vụ việc về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, dẫn các vụ việc minh họa.

II. Kết quả hoạt động của các lực lượng chức năng

1. Công tác tham mưu, điều hành, chỉ đạo.
2. Công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.
3. Công tác kiểm soát xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh.
4. Công tác kiểm tra về giá, chống đầu cơ, găm hàng.
5. Công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống dịch bệnh.

6. Công tác kiểm tra, kiểm soát trên các lĩnh vực khác.
 - 6.1. Về lĩnh vực chống thất thu thuế.
 - 6.2. Về lĩnh vực phòng, chống phá rừng, mua bán, vận chuyển và chế biến lâm sản trái phép.
 - 6.3. Về lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.
 - 6.4. Về lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
 - 6.5. Về lĩnh vực Giao thông vận tải.
 - 6.6. Về lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn.
 - 6.7. Công tác tuyên truyền, vận động.
7. Kết quả công tác kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, bắt giữ, xử lý của các lực lượng chức năng.

III. Nhận xét, đánh giá

1. Kết quả đạt được.
2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân.
3. Giải pháp khắc phục.

IV. Phương hướng công tác kỳ tiếp theo

1. Dự báo tình hình tại địa phương.
2. Nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện.

V. Vương mắc, kiến nghị

- Ghi rõ nội dung vương mắc, đề xuất giải quyết, đơn vị yêu cầu giải quyết.
- Đối với vương mắc về chính sách, đề nghị ghi rõ số, tên, ngày, tháng văn bản.

(Lưu ý văn bản sử dụng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14).*

Nơi nhận:

- Văn phòng TT BCD389;

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC
THÔNG KÊ CÁC VỤ VI PHẠM

(Kèm theo báo cáo số/(kỳ hiệu).....ngày.....tháng.....năm 20.... của Ban Chỉ đạo 389 Bộ/ngành.....)

STT	Đơn vị	Số vụ vi phạm				Cộng	Trị giá hàng hóa vi phạm ước tính (triệu đồng)	Số đối tượng vi phạm
		Buôn bán, vận chuyển trái phép hàng cấm, hàng lậu	Gian lận thương mại, gian lận Thuế	Hàng giả, hàng nhái, vi phạm Sở hữu trí tuệ				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
1	Các Đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Bộ, ngành, ví dụ: - Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục C74 - Bộ Công an; - Các Đội nghiệp vụ thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu - Tổng cục Hải quan							
2	Lực lượng chức năng thuộc Bộ, ngành tại địa phương							
	Tổng cộng							

Chú thích: - Cột (6) = (3) + (4) + (5)

- Chỉ thống kê số vụ, trị giá hàng hóa và số đối tượng vi phạm từ những vụ việc phát hiện, bắt giữ (kỳ báo cáo) liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận thuế và hàng giả, không thống kê hành vi vi phạm khác.

- Đối với những vụ việc do nhiều đơn vị kiểm tra, xử lý thì chỉ thống kê cho đơn vị chủ trì

Người lập biểu
 (Ký, ghi rõ họ tên)
 Số điện thoại liên hệ.....

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo báo cáo số/(ký hiệu).....ngày.....tháng.....năm 20.... của Ban Chỉ đạo 389 Bộ/ngành.....)

STT	Đơn vị	Số vụ xử lý VPHC	SỐ TIỀN (triệu đồng)				Trị giá (ước tính) tang vật tịch thu trong kỳ chưa thanh lý (triệu đồng)	Trị giá hàng tiêu hủy trong kỳ (triệu đồng)
			Số tiền phạt	Tiền phạt bổ sung, truy thu thuế	Tiền bán thanh lý hàng tịch thu	Cộng		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Các Đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Bộ, ngành, ví dụ: - Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục C74 - Bộ Công an; - Các Đội nghiệp vụ thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu - Tổng cục hải quan							
2	Lực lượng chức năng thuộc Bộ, ngành tại địa phương							
	Tổng cộng							

Chú thích: - Cột (7) = (4) + (5) + (6)

- Chỉ thống kê kết quả xử lý vi phạm hành chính của những vụ việc đã phát hiện, bắt giữ liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận thuế và hàng giả, không thống kê hành vi vi phạm khác.

- Cột (6): thống kê số tiền bán tài sản tịch thu phát sinh trong kỳ báo cáo (bao gồm cả tài sản tịch thu trong những kỳ trước đó, nhưng tổ chức bán đấu giá trong kỳ này)

Người lập biểu
 (Ký, ghi rõ họ tên)
 Số điện thoại liên hệ.....

BỘ.....

BAN CHỈ ĐẠO 389 BỘ/NGÀNH

PHỤ LỤC 3

Ban hành theo Quyết định số ngày
...../...../.....

PHỤ LỤC

KẾT QUẢ XỬ LÝ HÌNH SỰ

(Kèm theo báo cáo số/ (ký hiệu) ngày tháng năm 20.... của Ban Chỉ đạo 389 Bộ/ngành.....)

STT	Các lực lượng chức năng	Số vụ khởi tố	Số đối tượng bị khởi tố	Trị giá tang vật tịch thu trong kỳ chưa thanh lý (triệu đồng)	Tiền bán tang vật tịch thu (triệu đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Các Đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Bộ, ngành, ví dụ: - Các Phòng nghiệp vụ thuộc Cục C74 - Bộ Công an; - Các Đội nghiệp vụ thuộc Cục Điều tra chống buôn lậu - Tổng cục Hải quan				
2	Lực lượng chức năng thuộc Bộ, ngành tại địa phương Tổng cộng				

Chú thích:

- Chỉ thống kê kết quả xử lý hình sự của những vụ việc đã phát hiện, bắt giữ liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận thuế và hàng giả, không thống kê hành vi vi phạm khác.
- Cột (3), (4): Chỉ thống kê đối với những vụ việc đơn vị đã ra quyết định khởi tố
- Cột (5): **Thống kê theo quyết định của tòa án (nếu có)**, ước tính trị giá tang vật tịch thu.
- Cột (6): Thống kê số tiền bán tài sản tịch thu (của những vụ án hình sự) phát sinh trong kỳ báo cáo (bao gồm cả tài sản tịch thu trong những kỳ trước đó, nhưng tổ chức bán đấu giá trong kỳ này) (nếu có).

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ tên)

Số điện thoại liên hệ.....

BỘ.....
 BAN CHỈ ĐẠO 389 BỘ/NGÀNH

PHỤ LỤC
 THỐNG KÊ HÀNG HÓA VI PHẠM

(kèm theo báo cáo số/(ký hiệu)..... ngày tháng năm 20... của Ban Chỉ đạo 389 Bộ/ngành.....)

TT	Tên mặt hàng	Số lượng	Đơn vị tính	ĐƠN VỊ	
				Các Đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Bộ, ngành	Lực lượng chức năng thuộc Bộ, ngành tại địa phương
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Thuốc nổ		Kg		
2	Súng		Khẩu		
3	Đạn		Viên		
4	Phụ kiện súng		Chi tiết		
5	Dao, kiếm		Cái		
6	Công cụ hỗ trợ		Cái		
7	Dồ chơi bạo lực		Môn		
8	Dồ cổ		Môn		
9	Pháo các loại		Kg		
			Cây, quả		
10	VHPP phản động		Môn, cái..		
11	Thuốc phiện		Gram		
12	Heroin		Gram		
13	Cần sa		Gram		
14	Ma túy tổng hợp		Viên		
			Gram		
15	Chất gây nghiện		Gram		
16	Tiền chất		...		
17	Thuốc kích dục		viên		
18	Thuốc tân dục		Viên, vi		
			Kg		
19	Tiền VN không khai báo		Triệu đồng		
20	Tiền VN giả		Triệu đồng		
21	Ngoại tệ		USD		
			EURO		
			Kip Lào		
			Riel CPC		

22	Ngoại tệ giá
23	Vàng	Gram	
24	Kim loại quý	Gram	
25	Đá quý	Gram	
26	Kim cương	Viên	
27	Ngà voi	Kg	
28	Tê tê	Kg	
29	Vây tê tê	Kg	
30	Sừng tê giác	Kg	
31	Sản phẩm từ ĐVHD	Kg	
32	Gỗ	M ³	
		M ³	
33	Lâm sản khác	M ³	
34	Than	Kg	
35	Quặng	Kg	
36	Sắt, thép	Kg	
37	Xăng	lít	
38	Dầu	Lít	
39	Dầu nhờn	Hộp	
40	Đất hiếm	Kg	
41	Hóa chất	Lít	
42	Vải	Mét	
43	Quần áo TQ	Kg	
44	Giày, dép	Đôi	
45	Mũ bảo hiểm	Chiếc	
46	Mỹ phẩm	Kg	
47	Thuốc lá điếu	Bao	
48	Thuốc lá lá	Kg	
49	Rượu ngoại	Chai	
50	Bia	Chai/lon	
51	Nước giải khát	Chai/lon	
52	Sữa	Hộp	
53	Đường cát, kính	Kg	
54	Gạo	Kg	
55	Bột ngọt	Kg	
56	Dầu ăn	Lít	
57	Trái cây	Kg	
58	Nông sản khác	Kg	
59	Máy vi tính CPU	Cái	

60	Máy tính xách tay		Cái	
61	Máy tính bảng		Cái	
62	Điện thoại bàn		Cái	
63	Điện thoại di động		Cái	
64	Nồi cơm điện		Cái	
65	Tủ lạnh		Cái	
66	Máy giặt		Cái	
67	Điều hòa nhiệt độ		Cái	
68	Ti vi, đầu video		Cái	
69	Quạt điện		Cái	
70	Đồng hồ		Cái	
71	Đồ điện tử khác		Cái, món	
72	Linh kiện điện tử		Cái	
73	Ô tô		Chiếc	
74	Phụ tùng ô tô		Món	
75	Xe máy		Chiếc	
76	Phụ tùng xe máy		Món	
77	Xe đạp		Cái	
78	Phụ tùng xe đạp		Món	
79	Máy móc công trình		Cái	
80	Thực phẩm đông lạnh		Kg	
81	Trùng gia cầm		Quả	
82	Gia cầm giống		Con	
83	Gia cầm nhập lậu		Con	
			Kg	
84	Gia súc nhập lậu		Con	
			Kg	
85	Thủy sản		Kg	
86	Hải sản		Kg	
87	Thực phẩm chức năng			
88	Băng đĩa		Cái	
89	Đồ gốm sứ		Món	
90	Gạch men		M ³	
91	Vật liệu xây dựng		...	
92	Đồ nội thất		...	
93	Văn phòng phẩm TQ			

94	Thuốc bảo vệ thực vật		Kg, lít, chai, ống, gói,...		
...		
1	Tem, nhãn giá		Cái		
2	Bao bì giá		Cái		
3	Bột ngọt giá		Kg		
4	Dầu nhòem giá		lít		
5	Thuốc lá giá		Bao		
6	Rượu giá		Chai		
7		

Chú thích:

- (3) = (5) + (6)
- Các đơn vị căn cứ tang vật bắt giữ trong kỹ báo cáo để thống kê vào Phụ lục.
- Chỉ thống kê cho đơn vị chủ trì, không thống kê cho đơn vị phối hợp.
- Chỉ thống kê hàng hóa vi phạm từ những vụ việc phát hiện, bắt giữ (kỹ báo cáo) liên quan đến hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Nếu cùng một loại tang vật thì quy ra đơn vị tính thống nhất, phổ thông, có thể đo lường được (không quy theo đơn vị tính là container, kiện, thùng...), cộng gộp lại rồi thống kê trên 1 dòng của mẫu biểu. Không cộng gộp các loại tang vật khác chủng loại (Ví dụ: Phụ tùng ô tô không cộng với phụ tùng xe máy, xe đạp mà phải tách riêng). Đối với các loại tang vật cùng chủng loại (Ví dụ: còi, đèn, phanh... xe máy thì cộng gộp và thống kê chung là "Phụ tùng xe máy"). Tang vật là hàng giả kê riêng vào cuối Phụ lục.
- Tổng số tang vật vi phạm thống kê tại Phụ lục 4 phải lớn hơn (>) hoặc bằng (=) Phụ lục 5; Tang vật đã phát sinh tại Phụ lục 5 thì phải thống kê vào Phụ lục 4. (Ví dụ: Nếu thống kê vụ việc điển hình với tang vật là 3.000 bao thuốc lá thì số liệu về tang vật Thuốc lá tại Phụ lục 4 phải lớn hơn (>) hoặc bằng (=) 3.000 bao).

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Số điện thoại liên hệ.....

PHỤ LỤC
VỤ VIỆC VI PHẠM ĐIỂN HÌNH

(kèm theo báo cáo số/(kỳ hiệu)..... ngày tháng năm 20... của Ban Chỉ đạo 389 Bộ/ngành.....)

STT	NỘI DUNG VỤ VIỆC
1	- Ưu tiên các vụ việc vi phạm liên quan đến hành vi: + Buôn bán, sản xuất, kinh doanh, vận chuyển trái phép hàng cấm, hàng lậu; + Vi phạm về sở hữu trí tuệ, hàng giả, hàng kém chất lượng; + Vi phạm lợi dụng cơ chế, chính sách (vi phạm TN-TX, chuyển cửa khẩu, đầu tư, gia công, kho ngoại quan,...); + Vi phạm thủ tục hải quan điện tử; + ... - Ưu tiên các vụ việc vi phạm có tang vật là: văn hóa phẩm, tài liệu cấm, ma túy, tiền chất, vũ khí, tiền Việt Nam, ngoại tệ, tiền giả, kim khí quý, đá quý, pháo nổ; xăng, dầu, than, quặng, hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, rác thải; gia súc, gia cầm và sản phẩm của gia súc, gia cầm; thực phẩm không đủ tiêu chuẩn VSATTP, động vật hoang dã và sản phẩm của động vật hoang dã, gỗ, lâm sản; mỹ phẩm, tân dược, rượu, bia, thuốc lá, đường ăn, nước giải khát, sữa; đồ công nghệ, đồ điện tử, điện lạnh, linh kiện điện tử các loại; ôtô, xe máy, xe đạp, máy móc công trình và linh kiện các loại;... - Liệt kê vụ việc vi phạm theo thứ tự thời gian trước sau.
2	...
...	...

Ghi chú: Tổng số tang vật vi phạm thống kê tại Phụ lục 4 phải lớn hơn (>) hoặc bằng (=) Phụ lục 5; Tang vật đã phát sinh tại Phụ lục 5 thì phải thống kê vào Phụ lục 4. (Ví dụ: Nếu thống kê vụ việc điển hình với tang vật là 3.000 bao thuốc lá thì số liệu về tang vật Thuốc lá tại Phụ lục 4 phải lớn hơn (>) hoặc bằng (=) 3.000 bao).

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Số điện thoại liên hệ.....